

Bản án số: 22/2019/HS-PT
Ngày 20 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp.

Các Thẩm phán: Ông Tô Văn Thịnh.

Bà Bùi Thị Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 44/2019/TLPT-HS ngày 26 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Nguyễn H1 do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2019/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Phạm Nguyễn H1, sinh năm 1995 tại huyện M, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn L, xã Y, huyện M, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thanh H (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; chưa có vợ, con; tiền án không; có 02 tiền sự:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 233 ngày 13/11/2015 của Công an huyện M, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 60 ngày 12/01/2018 của Công an huyện M, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/12/2018 đến ngày 24/12/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

- Trong vụ án còn có 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lã Thành C và Nguyễn Văn Q đều là những người nghiện ma túy. Ngày 19/12/2018, C rủ Q góp tiền đi mua ma túy về sử dụng chung, Q đồng ý. C điện thoại có số thuê bao 0702001796 cho Phạm Nguyễn H1 có số thuê bao 0971676... để hỏi mua ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng. H1 đồng ý và hẹn C đến đầu cầu L thuộc xã Y, huyện M, tỉnh Ninh Bình để lấy ma túy. Sau khi hai bên trao đổi việc mua bán, C và Q đi xe buýt xuống thị trấn T, huyện M, tỉnh Ninh Bình rồi thuê xe ôm đi đến cầu L. Khi đến cầu L không thấy H1 đâu nên C lấy điện thoại điện vào số thuê bao lúc trước điện cho H1, H1 nghe điện thoại và bảo C đứng chờ. H1 mượn xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng biển kiểm soát 35AK - 006... của Trần Hồng H2, H1 nói với H2 cho mượn xe đi có tý việc, H2 tưởng thật nên đồng ý. H1 lấy một gói ma túy đá loại Methamphetamine được bỏ trong một túi nilon nhỏ, gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng cầm ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi ra cầu L. Hồi 10 giờ 36 phút, ngày 19/12/2018 tại cầu L, H1 gặp C và Q đang đứng đợi, Công đưa cho Hưng 300.000 đồng, Hưng đưa cho Công một gói ma túy loại Methamphetamine. Sau đó Công và Quyên đi xe ôm về khu vực nghĩa trang xã K sử dụng hết gói ma túy đá loại Methamphetamine vừa mua.

Vào hồi 14 giờ 28 phút, ngày 19/12/2018, C tiếp tục điện thoại bằng số thuê bao 0702001... cho Phạm Nguyễn H1 có số thuê bao 0971676... để hỏi mua 02 gói ma túy, H1 đồng ý với thỏa thuận giá 02 gói ma túy là 500.000 đồng và hẹn C đến cổng sân vận động xã K thuộc xóm .., xã K, huyện M giao hàng. Sau khi nghe điện thoại của C, H1 mượn xe mô tô của H2 để đi mua ma túy với mục đích bán cho C kiếm lời. Hưng đi xe lên cầu V thuộc địa phận xã S, huyện M, tỉnh Ninh Bình khi đi đến nơi H1 gặp một người đàn ông không quen biết và mua về chia thành 03 gói, bỏ vào túi nilon màu trắng. Hưng cất đi 01 gói ở nền nhà phòng khách còn lại 02 gói được gói vào mảnh giấy bạc màu vàng, H1 cầm ở tay trái điều khiển xe đi đến sân vận động xã K thuộc xóm .., xã K, huyện M để bán cho C. Hồi 15 giờ 15 phút, ngày 19/12/2018 tại cổng sân vận động xã K, H1 dừng xe định lấy điện thoại ra gọi cho C thì gặp tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Ninh Bình đang tuần tra. Thấy tổ công tác Công an tỉnh, H1 thả gói ma túy đang cầm ở tay xuống đất Hưng đang đứng và định bỏ chạy thì bị tổ công tác phát hiện, yêu cầu H1 nhặt lên. H1 khai nhận là ma túy mang đi để bán cho C. Tổ công tác Công an tỉnh Ninh Bình lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ tại chỗ 01 gói giấy bạc màu

vàng bên trong có 02 túi nilon màu trắng trong mỗi túi có chất dạng tinh thể màu trắng được cho vào 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1. Thu giữ trong túi quần bên phải của H1 01 điện thoại di động Nokia màu đen, lắp sim số 0971676... được cho vào phong bì niêm phong, ký hiệu A2 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng biển kiểm soát 35AK - 006...

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Nguyễn H1. Thu giữ tại nền phòng khách 01 gói nilon màu trắng kích thước (1x1,5) cm bên trong có tinh thể màu trắng được cho vào một phong bì niêm phong, ký hiệu B và 01 đoạn ống hút màu trắng (ống hút giải khát) dài 10cm, đường kính 0,5cm có một đầu cắt vát nhọn. Thu giữ tại buồng ngủ của Phạm Nguyễn H1 01 chai nhựa nắp màu xanh kích thước (20x10) cm, trên nắp nhựa có gắn 01 ống thủ tinh có đầu hình phễu màu trắng và gắn 01 ống nhựa màu trắng (ống hút giải khát) dài 15cm.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ của Lã Thành C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel bên trong có số thuê bao 070200...; thu giữ của Nguyễn Văn Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu đen bên trong không lắp sim.

Ngày 19/12/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình mở niêm phong, cân xác định trọng lượng đối với số chất tinh thể màu trắng thu giữ của H1. Mở phong bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng, kích thước (02x1,5)cm, bên trong có 02 túi nilon màu trắng đều có kích thước (01x1,5)cm, mỗi gói đều có chất dạng tinh thể màu trắng khối lượng lần lượt là 0,0953 gam và 0,0680 gam ký hiệu M1 và M2. Mở phong bì niêm phong ký hiệu B bên trong có 01 gói nilon màu trắng có chứa chất dạng tinh thể màu trắng khối lượng 0,1131 gam ký hiệu M3.

Cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Bình ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy đối với trọng lượng chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M1; M2; M3.

Tại bản kết luận giám định số 58/KLGD-PC09-MT ngày 24/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0953 gam và M2 có khối lượng 0,0680 gam; M3 có khối lượng 0,1131 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong ba mẫu gửi giám định ký hiệu M1; M2; M3 là 0,2764 gam đều là Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 321; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Hoàn lại đối tượng sau giám định gồm: 0,0529 gam chất bột màu trắng trong mẫu M1; 0,0300 gam chất bột màu trắng trong mẫu M2; 0,0646 gam chất bột màu trắng trong mẫu M3 đều là loại Methamphetamine; 01 mảnh giấy bạc màu vàng, ba túi nilon; 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong (Tất

cả được niêm phong trong 01 phong bì ghi số 58/KLGD-PC09-MT theo đúng quy định của pháp luật).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Nguyễn H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 15; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn H1 06 (sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/12/2018. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, quyền kháng cáo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và án phí hình sự sơ thẩm.

Ngày 02 tháng 7 năm 2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình có Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm theo hướng không áp dụng Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự và quyết định tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo Phạm Nguyễn H1.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình vẫn giữ nguyên quan điểm như tại Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS ngày 02/7/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS ngày 02/7/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình và sửa bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình về phần áp dụng pháp luật và hình phạt.

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn H1 từ 07 năm đến 7 năm 6 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/12/2018. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS ngày 02/7/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Nguyễn H1 thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng đã thu giữ. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận:

Phạm Nguyễn H1 là đối tượng nghiện ma túy thường mua ma túy của người khác để bán kiếm lời, H1 đã 2 lần bán trái phép chất ma túy: Vào lúc 10 giờ 36 phút ngày 19/12/2018, H1 đã bán cho Lã Thành C và Nguyễn Văn Q 01 gói Methamphetamine với giá 300.000 đồng; Chiều ngày 19/12/2018 H1 đi mua 02 gói Methamphetamine có khối lượng 0,2764 gam về nhà chia thành 3 gói sau đó H1 mang 02 gói Methamphetamine có khối lượng 0,1663 gam mang bán cho C và Q với giá đã thỏa thuận trước qua điện thoại thì bị tổ công tác Công an tỉnh Ninh Bình phát hiện bắt quả tang. Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình đã xét xử bị cáo Hưng về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình, Hội đồng xét xử xét thấy:

Vào hồi 14 giờ 28 phút, ngày 19/12/2018, C đã gọi điện thoại cho Phạm Nguyễn H1 để hỏi mua 02 gói ma túy, H1 đồng ý với thỏa thuận giá 02 gói ma túy là 500.000 đồng và hẹn C đến địa điểm công sân vận động xã K thuộc xóm .., xã K, huyện M giao hàng. Sau đó, H1 đi mua ma túy về chia thành 03 gói, cất đi 01 gói, còn lại 02 gói được gói vào mảnh giấy bạc màu vàng, H1 cầm đi đến địa điểm đã hẹn trước để bán cho C thì bị bắt quả tang. Như vậy, hành vi H1 đi mua ma túy *nhằm mục đích* bán cho C chiều ngày 19/12/2018 đã hoàn thành vì giữa H1 và C đã có thỏa thuận mua bán ma túy trước qua điện thoại về giá cả, số lượng và địa điểm giao ma túy. Cơ quan Công an bắt quả tang trong khi H1 đang đứng chờ Công đến để giao ma túy và nhận tiền.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi H1 bán ma túy cho C chiều ngày 19/12/2018 là phạm tội chưa đạt đã hoàn thành là không có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không áp dụng Điều 15 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự là chính xác. Ngoài ra, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy bị cáo H1 là người có nhân thân không tốt đã có 2 lần bị xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo

dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là quá nhẹ, cần tăng mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS ngày 02/7/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình là có căn cứ cần được chấp nhận và sửa bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình về phần áp dụng pháp luật và hình phạt.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Nguyễn H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS ngày 02/7/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình và sửa bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Ninh Bình về phần áp dụng pháp luật và hình phạt .

Xử phạt bị cáo **Phạm Nguyễn H1** 07 (bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/12/2018.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Nguyễn H1 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Nguyễn H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 20/8/2019./.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (1 bản);
 - TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND Tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (2 bản);
 - TAND huyện M (4 bản);
 - VKSND huyện M (1 bản);
 - CA huyện M (1 bản);
 - Chi cục THADS huyện M (1 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
 - Bị cáo (1 bản);
 - Trại tạm giam (1 bản);
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa (1 bản);
 - Lưu tổ hành chính tư pháp (1 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Đức Hiệp

